TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/ 2023/HS-ST
Ngày: 09/ 02/ 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Luận
2. Ông Phạm Văn Tiến

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:
Ông Trần Đình Tú - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Quang – Kiểm sát viên

Ngày 09/ 02/ 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 108/ 2023/ HSST ngày 13/ 01/ 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/QĐXXST- HS ngày 27/ 01/ 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N (N Trễ), Sinh năm: 1976; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Phố Thịnh Hùng, phường Q T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Thế Kỷ (đã chết) và con bà: Vương Thị Ng, sinh năm: 1945; Vợ: Đặng Thị Quế; sinh năm 1991 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án: Ngày 24/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 9 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ".

Nhân thân:

+ Năm 1996 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 42 tháng tù về tội "Giết người";

+ Năm 2001 bị Tòa án nhân dân thị xã lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản";

+ Năm 2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

+ Năm 2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

+ Năm 2003 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi "Chống người thi hành công vụ".

+ Năm 2009 bị Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy";

+ Năm 2020 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi " Xâm hại đến sức khỏe người khác";

+ Năm 2020 bị Ủy ban nhân dân thành phồ Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi " Tàng trữ vũ khí thô sơ mà không có giấy phép".

+ Ngày 11/8/2016 bị Công an phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị bắt tạm giam từ ngày 01/6/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Vương Thị Ng ; sinh năm 1945 - Vắng mặt

Nơi ở: Phố Tiến Thọ, phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa , tỉnh Thanh Hóa;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Vi Thị U; sinh năm 1992 - Vắng mặt

Địa chỉ: Phố Tiến Thọ, phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa , tỉnh Thanh Hóa;

Người làm chứng:

1. Chị Lê Thị Hà ; sinh năm 1986 - Vắng mặt

Địa chỉ: Phố Tiến Thọ, phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa , tỉnh Thanh Hóa;

2. Anh Nguyễn Văn Tuyên, sinh năm 1983 - Vắng mặt

Địa chỉ: Phố Tiến Thọ, phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa , tỉnh Thanh Hóa;

3. Chị Trần Thị Cúc; sinh năm 1975 - Vắng mặt

Địa chỉ: Phố Tiến Thọ, phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa , tỉnh Thanh Hóa;

4. Chị Trần Thị Tình; sinh năm 1975 - Vắng mặt

Địa chỉ: Phố Tiến Thọ, phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa , tỉnh Thanh Hóa;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi chấp hành án, Nguyễn Văn N về ở chung với mẹ đẻ và con gái, nhưng do không có công việc, thu nhập ổn định và có một số lần N đã đe dọa đuổi đánh bà Vương Thị Ng 77 tuổi là mẹ đẻ N ra khỏi nhà nên bà Ng đã đưa cháu Nguyễn Thị Bảo N, sinh năm 2012 là con ruột của Nguyễn Văn N đến gia đình ông Nguyễn Đức H ở phố Tiến Thọ, phường Q T thuê phòng trọ để 2 bà cháu cùng ở. Khoảng 19 giờ ngày 31/5/2022, N đến nơi ở trọ của bà Ng la hét, chửi bới đòi đưa cháu Bảo N về cùng ở với N. Thấy thái độ hung hăng, đồng thời liên tục đe dọa chửi bới của N nên chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1974 là chị gái ruột của N (cũng không dám ở cùng nhà với N mà thuê trọ ở cùng bà Ng) đang đứng ở hành lang của dãy nhà trọ đã nói với N là cháu Bảo Nhi đang đi học thì N cầm ấm pha trà và cốc uống nước loại sứ Hải Dương ném về phía chị V nhưng chị V tránh được và bỏ chạy vào phòng và đóng cửa lại nên trúng vào cửa kính làm vỡ kính. Tiếp tục N dùng chân đạp vào cửa phòng chị V; sau đó N đi ra quán bán nước của chị Vi Thị U là em dâu N bán nước mía ở đầu dãy nhà trọ lấy 01

con dao (dạng dao gọt hoa quả) đi về phía phòng trọ của bà Ng tiếp tục la hét, chửi bới đòi trả con và đòi trả tài khoản cho N. Lúc này, bà Ng đã mở cửa phòng ra gặp N để can ngăn và hứa với N ngày hôm sau sẽ đưa cháu Bảo Nhi về nhà ở cùng với N nên bà Ng nói với N không nên la hét chửi bới và khuyên N nên về nhà, nhưng không những N không nghe mà đe dọa, chửi bới bà Ng "tôi đâm chết bà, bà không phải mẹ tôi, bà là rắn độc" ,đồng thời lúc này do không có tiền chi tiêu sinh hoạt bản thân nên N đã nảy sinh mục đích chiếm đoạt. Do đó, N lúc này dùng tay phải đấm 01 cái vào mặt, tiếp tục dùng cán dao đập vào tay bà Ng rồi quát "Bà đưa tiền cho tôi". Thấy thái độ hung hãn của N, bà Ng lo sợ nên đã lấy số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) đưa cho N nhưng N không đồng ý mà đòi nhiều hơn. Bà Ng lấy thêm 1.000.000đ rồi đưa cả cho N nhưng N vẫn chê ít và yêu cầu đưa thêm. Bà Ng van xin và nói "*Nhà không còn tiền ăn nữa*" nhưng N không đồng ý và nói " *Bà mà không đưa cho tôi tôi giết bà luôn*" và tiếp tục cầm dao đe dọa chửi bới. Khoảng ít phút sau, khi Công an phường Quảng Thịnh đến và yêu cầu N về Công an phường làm việc thì N mới thôi không đe dọa và chửi bới nữa.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, làm việc với Công an phường Quảng Thịnh, xem xét thương tích của bà Vương Thị Ng và tài sản hư hỏng, cụ thể:

- Đối với thương tích của bà Vương Thị Ng: 01 vết thương xước da tại mặt trên cổ tay trái, kích thước 0,5cm, xung quanh vết thương bị bầm tím tụ máu hình tròn, đường kính 3cm và bà Ng trình bày bị đau ở vùng gò má. Nhưng bà Vương Thị Ng: có đơn từ chối giám định tỷ lệ thương tích và không yêu cầu bồi thường dân sự.

- Đối với tài sản do N đập phá: 01 ấm pha trà hình trụ tròn bằng sứ Hải Dương, kích thước cao 20cm, đường kính thân rộng 10cm; 04 chén uống trà bằng thủy tinh hình trụ tròn cao 4cm, đường kính 3cm; 01 ô kính cửa, loại kính dày 3mm, kích thước .

Kết luận định giá tài sản số 140/KL-HĐĐGTS ngày 13/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa kết luận: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 140.500đ (Một trăm bốn mươi nghìn năm trăm đồng).

Vật chứng:

+ 01 con dao kim loại cán nhựa màu đen (loại dao gọt hoa quả) dài 31cm, bản rộng 3,5c, có đầu nhọn, , trên cán dao có dòng chữ "KIWI";

+ 05 Mảnh vỡ sứ màu trắng, không rõ hình dạng kích thước;

+ 05 Mảnh kính tối màu, dày 0,3cm không rõ hình với nhiều kích thước.

+ 05 Mảnh thủy tinh màu trắng trong, không rõ hình dạng, kích thước.

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 07/2023/THA ngày 14/ 10/2022 giữa Công an với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Tại bản cáo trạng số 267A/CTr-VKS ngày 09/ 01/ 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội " Cướp tài sản ", theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa vẫn giữ N quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm d Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 51; Điểm h, i Khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Điều 106; 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và NQ 326/2016/UBTVQH14.

Mức hình phạt Đại diện VKS đề nghị áp dụng đối với bị cáo; Từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi quyết định của người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội:

Khoảng 19 giờ ngày 31/5/2022, bị cáo Nguyễn Văn N đến khu trọ của gia đình ông Nguyễn Đức H tại phố Tiến Thọ, phường Q T, thành phố Thanh Hóa nơi bà Vương Thị Ng, chị Nguyễn Thị V (là mẹ đẻ và chị của N) đang ở cùng với con gái của N, chửi bới, hung hãn, gây sự đòi đưa con gái về cho bị cáo, sau đó N quay ra quán lấy 01 con dao cầm trên tay đi vào chửi bới, cầm dao đập vào tay trái bà Ng và dùng tay đấm vào mặt bà Ng và tiếp tục cầm dao, chửi bới đe dọa yêu cầu bà Ng phải đưa tiền cho N, nếu không đưa thì đe dọa " Tôi giết bà", khiến bà Ng hoảng loạn lo sợ sẽ tiếp tục bị N hành hung, nên đã đưa cho N 1.000.000đ, nhưng N không lấy và tiếp tục yêu cầu đưa thêm tiền, bà Ng sợ nên lại tiếp tục đưa thêm cho N 1.000.000đ nữa, tổng là 2.000.000đ. Nhưng N vẫn không lấy vì chê ít và tiếp tục chửi bới đe dọa yêu cầu bà Ng đưa thêm tiền thì mới lấy. Nhưng bà Ng nói " Không còn tiền nữa" Khi Công an đến thì N mới dừng lại.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn N là dùng vũ lực và dùng dao đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc để yêu cầu bà Ng đưa tiền cho N. Do đó hành vi phạm tội nêu trên của Nguyễn Văn N có đủ dấu hiệu cấu thành tội " Cướp tài sản " được quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Tuy ban đầu Nguyễn Văn N đến khu trọ gặp bà Ng và chị V là mẹ đẻ và chị gái của bị cáo đưa con gái về nhà ở với bị cáo. Nhưng sau đó bị cáo quay ra quán nước lấy dao của chị U đi vào chửi bới, hành hung đe dọa, đấm bà Ng và yêu cầu bà Ng đưa tiền cho Nguyễn Văn N, đến khi có Công an đến yêu cầu Nguyễn Văn N về trụ sở công an để làm việc thì Nguyễn Văn N mới dừng lại.

Hành vi của Nguyễn Văn N thể hiện sự táo bạo, liều lĩnh, công khai và xem thường pháp luật. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an trong xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung .

[4] Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích của bản án hình sự số 282 HSST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa là thuộc trường hợp " Tái phạm" và phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm h, i Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo không thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Do đó Hội đồng xét xử không cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo. Tuy nhiên trong vụ án này bà Ng có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên khi xem xét hình phạt cũng cần áp dụng Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt:

Căn cứ vào nhân thân và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì cần cách ly cách bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

[6] *Về vật chứng:*

Đối với 01 con dao kim loại cán nhựa màu đen (loại dao gọt hoa quả) dài 31cm, bản rộng 3,5c, có đầu nhọn, , trên cán dao có dòng chữ "KIWI", đây là con dao N lấy tại quán của chị Vi Thị U, nhưng chị U không có yêu cầu nhận lại con dao vì dao đã quá cũ, không còn giá trị sử dụng.

Đối với 05 Mảnh vỡ sứ màu trắng, không rõ hình dạng kích thước; 05 Mảnh kính tối màu, dày 0,3cm không rõ hình với nhiều kích thước và 05 Mảnh thủy tinh màu trắng trong, không rõ hình dạng, kích thước. Đây là những vật chứng không còn sử dụng được.

Do đó cần áp dụng Khoản1, Điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy đối với toàn bộ vật chứng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm d Khoản 2 Điều 168; Khoản 2 Điều 51; Điểm h, i Khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Khoản1, Điểm c Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội " Cướp tài sản ",

Xử phạt :

Nguyễn Văn N 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/06/2022 (ngày bắt bị cáo để tạm giam).

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng gồm: 01 con dao kim loại cán nhựa màu đen (loại dao gọt hoa quả) dài 31cm, bản rộng 3,5c, có đầu nhọn, , trên cán dao có dòng chữ "KIWI"; 05 Mảnh vỡ sứ màu trắng, không rõ hình dạng kích thước; 05 Mảnh kính tối màu, dày 0,3cm không rõ hình với nhiều kích thước; 05 Mảnh thủy tinh màu trắng trong, không rõ hình dạng, kích thước.

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 07/2023/THA ngày 14/ 10/2022 giữa Công an với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại Điều 7a và Điều 9 luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Bị cáo;bị hại; Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Thanh Hóa.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

1. Ông Lê Văn Luận

Lê Thị Hương

2. Ông Phạm Văn Tiến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy
2. Bà Nguyễn Thị Hạnh.

Lê Thị Hương

N¬i *nhËn*:

TM. HéI ®ång xÐt xö s¬ thÈm

- BÞ c¸o

ThÈm ph¸n - chñ to¹ phi¸n toµ

- VKSND huyện Đông Sơn;
- C«ng an huyện Đông Sơn;
- Chi cục THADS huyện Đông Sơn;
- Trại tạm giam
- L-u hå sơ.

L¸ ThÞ H--¬ng

N¬i ***nhËn*:**

TM. HéI ®ång xÐt xö s¬ thÈm

- BÞ c¸o,

ThÈm ph¸n - chñ to¹ phi¸n toµ

- UBND P Ngọc Trạo, Lam Sơn
- VKSND TP Thanh Ho¸;
- C«ng an TP Thanh Ho¸;
- L-u hå

L¸ ThÞ H--¬ng

２．Phạm Văn Tiến

Héi ®ång xĐt xö